

Số: 234/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 07 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung
thành phố Pleiku đến năm 2045**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch năm 2017;

Căn cứ Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về nội dung thiết kế đô thị; Thông tư số 16/2013/TT-BXD ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về nội dung thiết kế đô thị;

Căn cứ Thông tư 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2018 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Pleiku đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Văn bản số 699/TTg-CN ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ cho phép lập điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng thành phố Pleiku đến năm 2030, tầm nhìn 2050;

Căn cứ Thông báo số 31/TB-BXD ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Bộ Xây dựng về Kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn tại Hội nghị thẩm định Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Pleiku và vùng phụ cận đến năm 2040, định hướng đến năm 2050;

Xét Tờ trình số 1427/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc thông qua Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Pleiku đến năm 2045; Báo cáo thẩm tra số 291/BC-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Pleiku đến năm 2045 với các nội dung chính như sau:

1. Tên nhiệm vụ quy hoạch: Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Pleiku đến năm 2045.

2. Phạm vi, ranh giới, quy mô khu vực lập quy hoạch

- Phạm vi lập quy hoạch: Địa giới hành chính thành phố Pleiku.

- Ranh giới quy hoạch:

+ Phía Bắc giáp huyện Chư Păh;

+ Phía Nam giáp huyện Chư Prông và huyện Đăk Đoa;

+ Phía Đông giáp huyện Đăk Đoa;

+ Phía Tây giáp huyện Ia Grai.

- Quy mô lập quy hoạch: Khoảng 26.077 ha (260,77 km²).

3. Tính chất

- Là đô thị loại I thuộc tỉnh, đô thị động lực vùng Tây Nguyên, có vị trí quan trọng về quốc phòng - an ninh đối với khu vực Tây Nguyên và cả nước.

- Trung tâm chính trị, hành chính, an ninh quốc phòng, kinh tế, văn hóa, khoa học - kỹ thuật, giáo dục đào tạo, công nghiệp, thương mại dịch vụ của tỉnh.

- Là đô thị hạt nhân trong tam giác phát triển Việt Nam - Lào - Campuchia.

- Trung tâm kinh tế, thương mại dịch vụ, công nghiệp, dịch vụ tổng hợp, trung tâm lễ hội, văn hóa của khu vực Bắc Tây Nguyên; trung tâm nghiên cứu khoa học, giáo dục - đào tạo và chuyển giao công nghệ đa ngành cấp vùng Tây Nguyên; trung tâm bảo tồn rừng cảnh quan và đa dạng sinh học cấp quốc gia; trung tâm thương mại dịch vụ, hội chợ triển lãm; Trung tâm văn hóa - nghệ thuật, thể dục - thể thao và giải trí cấp vùng; có vị trí quan trọng về quốc phòng và an ninh đối với khu vực Tây Nguyên và cả nước.

4. Mục tiêu

- Xây dựng thành phố có thương hiệu “*Thành phố Pleiku - Cao nguyên xanh vì sức khỏe*”; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân; phát triển hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị, phát triển kinh tế - xã hội - môi trường bền vững. Khai thác tốt thế mạnh về điều kiện tự nhiên, cảnh quan môi trường của khu vực Bắc Tây nguyên để phát triển đô thị gắn với bảo vệ môi trường làm trọng tâm, xây dựng đô thị có bản sắc riêng gắn với phát triển du lịch - dịch vụ và với các giá trị văn hoá bản địa.

- Khai thác và phát huy có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của vùng Tây Nguyên; đẩy mạnh hội nhập quốc tế, nhất là trong tam giác phát triển Việt Nam - Lào - Campuchia, tăng cường hợp tác giữa các địa phương trong vùng với cả nước nhằm huy động,

sử dụng tốt mọi nguồn lực để phát triển nhanh, bền vững, từng bước thu hẹp khoảng cách phát triển kinh tế - xã hội so với cả nước.

- Thực hiện đổi mới mô hình tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển hợp lý cả chiều rộng và chiều sâu nhằm xây dựng nền kinh tế có sức cạnh tranh cao, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên. Phát triển kinh tế - xã hội gắn với từng bước thực hiện đô thị hóa và hiện đại hóa mạng lưới kết cấu hạ tầng trên địa bàn.

- Định hướng phát triển thành phố Pleiku (theo hướng đô thị thông minh) gắn với các khu vực phụ cận có tốc độ đô thị hóa nhanh. Định hướng phát triển đô thị ứng dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và xu thế của chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh gắn với xây dựng đô thị kiểu mẫu.

- Phát triển kinh tế - xã hội phải phù hợp với sự phân bố và trình độ phát triển lực lượng sản xuất, bảo đảm phát triển cân đối, hài hoà với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội trong từng bước phát triển; tạo thêm nhiều việc làm cho người lao động; xóa đói giảm nghèo, chăm sóc sức khoẻ nhân dân và ổn định xã hội; quan tâm phát triển nguồn nhân lực; bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với xây dựng và củng cố hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh; tăng cường đoàn kết giữa các dân tộc, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

- Mục tiêu lâu dài là phát triển đô thị bền vững, hiện đại, mang bản sắc địa phương, lấy chất lượng sống của cộng đồng dân cư làm nền tảng, hướng đến là xây dựng thành phố Pleiku trở thành một thành phố vừa đậm đà bản sắc, vừa hiện đại là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học, kỹ thuật của tỉnh Gia Lai với vùng Tây Nguyên.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển toàn diện trên mọi lĩnh vực đảm bảo tiêu chí đô thị loại I. Phát triển bền vững với tổ chức không gian các hoạt động kinh tế, xã hội phù hợp; cơ bản hình thành hệ thống cơ sở hạ tầng đảm bảo kết nối thuận tiện với các vùng, lãnh thổ trong cả nước và quốc tế; phát triển toàn diện kinh tế - xã hội; đời sống nhân dân được nâng cao, bền vững về môi trường sinh thái; quốc phòng an ninh được bảo đảm.

- Thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế hướng tới cơ cấu kinh tế công nghiệp, dịch vụ hiện đại với sự gắn kết chặt chẽ giữa công nghiệp và nông nghiệp theo hướng hình thành và tham gia vào các chuỗi giá trị, các cụm liên kết trên cơ sở công nghiệp hóa nông nghiệp và nông thôn cùng với sự phát triển mạnh của khu vực dịch vụ với các ngành lĩnh vực dịch vụ tạo ra nhiều giá trị gia tăng, đặc biệt là dịch vụ thương mại, du lịch, vận tải, đảm bảo phát triển các dịch vụ cơ bản nhằm tạo cơ hội cho tăng trưởng và phát triển toàn diện.

- Định hướng giai đoạn sau năm 2045: Thành phố Pleiku có quy mô dân số khoảng 700 nghìn người đến 1 triệu người, có vị trí quan trọng trong hệ thống đô thị quốc gia và có ảnh hưởng trong khu vực tam giác phát triển Việt Nam - Lào - Campuchia, Đông Nam Á, đóng vai trò là một trong những trung tâm phát triển chính của khu vực Tây Nguyên, có sức hút đầu tư lớn và phát triển quan hệ hợp tác quốc tế trên một số lĩnh vực.

5. Dự báo nhu cầu phát triển

5.1. Dự báo về quy mô dân số:

- Dân số hiện trạng thành phố Pleiku: 340.000 người.
- Dự báo dân số thành phố Pleiku đến năm 2030 đạt khoảng 400.000 người; đến năm 2045 đạt khoảng 600.000 người.

5.2. Dự báo về quy mô đất đai:

- Năm 2030: Đất xây dựng khoảng 5.000 ha - 6.000 ha, trong đó đất dân dụng khoảng 3.800 ha - 4.000 ha.
- Năm 2045: Đất xây dựng khoảng 7.000 ha - 9.000 ha, trong đó đất dân dụng khoảng 5.400 ha - 6.000 ha.

6. Chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật

Thực hiện theo QCVN 01:2021/BXD; QCVN 07:2016/BXD và các quy định hiện hành khác liên quan.

7. Hồ sơ sản phẩm quy hoạch

Thực hiện theo Thông tư 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về quy định hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn và các quy định khác liên quan.

8. Tổ chức thực hiện

- Cơ quan trình duyệt quy hoạch: UBND tỉnh.
- Cơ quan lập quy hoạch: UBND thành phố Pleiku.
- Đơn vị tư vấn lập Nhiệm vụ và đồ án quy hoạch: Đơn vị tư vấn có năng lực phù hợp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND tỉnh hoàn thiện nhiệm vụ quy hoạch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa XII, Kỳ họp thứ Mười ba thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2023 thay thế Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng; Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH



Hồ Văn Niên